

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 218/2023/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Hoàng Thị T1, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Xóm N, xã P1, huyện P, tỉnh T.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Xóm N, xã P1, huyện P, tỉnh T.

Căn cứ các Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25/3/2024 là hoàn T2 tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị T1 và anh Nguyễn Văn T2.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị T1 và anh Nguyễn Văn T2 xác định tình cảm vợ chồng không còn nên nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Con chung là Nguyễn Thị P1, sinh ngày 29/9/2003 đã trưởng thành, không yêu cầu giải quyết. Chị T1 và anh T2 thống nhất thỏa thuận

chị T1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Thị T3, sinh ngày 19/9/2013 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh T2 do chị T1 không yêu cầu. Anh T2 được quyền đi lại thăm nom con chung không bị ai cản trở.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí: Chị Hoàng Thị T1 tự nguyện chịu T2 bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004484 ngày 29/12/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương. Hoàn lại cho chị T1 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Lương;
- THADS Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã P1;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Giang

TÒA ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 159/2018/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Vũ Văn Tá – Sinh năm 1981.

Bị đơn: Chị Lý Thị Chúc – Sinh năm 1986.

Đều trú tại: Xóm Liên Hồng 5, xã Vô Tranh, Phú Lương, Thái Nguyên.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ vào các Điều 55, 58 Luật hôn nhân gia đình.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29/10/2018 là hoàn T2 tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Vũ Văn Tá và chị Lý Thị Chúc.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Thị Chúc thuận tình ly hôn anh Vũ Văn Tá.

- Về con chung: Các đương sự thống nhất thỏa thuận giao con chung là Vũ Hoài An, sinh ngày 12/10/2007 cho chị Chúc trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Thỏa thuận này phù hợp với nguyện vọng của con chung. Tạm hoãn việc đóng góp phí tổn nuôi con chung đối với anh Tá do chị Chúc không yêu cầu. Anh Tá được quyền đi lại thăm nom con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Án phí: Hai bên thoả thuận anh Tá chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số No: 0018626, ngày 17 tháng 8 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương). Hoàn lại cho anh Tá 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm .

Nơi nhận:

- VKSND huyện Phú Lương;
- THADS PL;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Đương Sự;
- UBND xã Vô Tranh;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Ngô Hồng Nam

